

I. Quy định chung

- Nhà đầu tư (NĐT) chỉ có thể mở 1 tài khoản tại 01 công ty chứng khoán và được phép mở tài khoản ở nhiều công ty chứng khoán.
- NĐT có thể cùng mua và bán 1 loại cổ phiếu trong cùng ngày; không được đặt các lệnh giao dịch vừa mua, vừa bán đồng thời cùng một loại chứng khoán trong cùng một đợt khớp lệnh định kỳ, trừ các lệnh đã được nhập vào hệ thống tại phiên giao dịch liên tục trước đó, chưa khớp nhưng vẫn còn hiệu lực.
- NĐT phải đảm bảo có đủ chứng khoán khi đặt lệnh bán và đủ tiền ký quỹ khi đặt lệnh mua theo quy định.
- Trong thời gian nghỉ giữa phiên giao dịch: NĐT có thể đặt lệnh mới (lệnh chờ chuyển vào sàn giao dịch) cho phiên giao dịch buổi chiều qua Dịch vụ giao dịch trực tuyến (EVS Web Trading, EVS Mobile Trading) từ 11h30 đến 13h. Lệnh chờ được lưu giữ trong hệ thống giao dịch của EVS và sẽ chuyển vào hệ thống giao dịch các Sở khi bắt đầu phiên giao dịch buổi chiều; NĐT có thể Hủy/Sửa thông tin lệnh mới ở trên khi lệnh chưa chuyển vào hệ thống giao dịch của các Sở GD.
- Về ủy quyền:
 - Việc ủy quyền phải được lập dưới hình thức Hợp đồng ủy quyền có xác nhận của chính quyền địa phương hoặc công chứng theo quy định
 - Mỗi chủ tài khoản sẽ chỉ được ủy quyền cho một người duy nhất. Người được ủy quyền sẽ không được ủy quyền lại cho người thứ ba.
- Cổ đông nội bộ:
 - Tổ chức, cá nhân và người có liên quan nắm giữ từ 5% số cổ phần của tổ chức niêm yết/ tổ chức đăng ký giao dịch, mỗi khi có giao dịch làm thay đổi về số lượng cổ phiếu sở hữu vượt quá 1% số lượng cổ phiếu cùng loại đang lưu hành so với lần báo cáo gần nhất phải báo cáo cho UBCKNN, SGDCK và tổ chức niêm yết/tổ chức đăng ký giao dịch trong vòng 07 ngày kể từ ngày có sự thay đổi.
 - Cổ đông nội bộ (Thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng, thành viên BKS, cổ đông lớn, người công bố thông tin & người có liên quan của những người này) của tổ chức niêm yết có ý định giao dịch cổ phiếu của chính tổ chức niêm yết/tổ chức đăng ký giao dịch phải thực hiện:
 - ✓ Báo cáo bằng văn bản cho UBCKNN, SGDCK và tổ chức niêm yết/tổ chức đăng ký giao dịch ít nhất 03 (ba) ngày làm việc trước ngày dự kiến thực hiện giao dịch.
 - ✓ Chỉ được bắt đầu tiến hành giao dịch sau 24 giờ kể từ khi có công bố thông tin từ phía SGDCK.
 - ✓ Báo cáo cho UBCKNN, SGDCK và và tổ chức niêm yết/tổ chức đăng ký giao dịch về kết quả thực hiện giao dịch trong vòng 03 ngày kể từ ngày hoàn tất giao dịch hoặc kể từ khi hết thời hạn dự kiến giao dịch.
- NĐT mở tài khoản giao dịch chứng khoán tại EVS, có thể đặt lệnh qua các kênh:
 - Giao dịch trực tuyến tại website: www.eves.com.vn

- Giao dịch qua tổng đài 0243.7726699/329
- Trực tiếp tại trụ sở, chi nhánh và phòng giao dịch của EVS.

Giao dịch từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần, trừ các ngày nghỉ theo quy định của Bộ Luật Lao động.

II. Quy định giao dịch tại HSX:

1. Thời gian giao dịch:

Đối với cổ phiếu (CP), chứng chỉ quỹ đóng (CCQ đóng), chứng chỉ quỹ ETF (CCQ ETF), chứng quyền có bảo đảm (CW):

Giờ Giao Dịch	Phương Thức Giao Dịch	Lệnh sử dụng (*)
9h00 - 9h15	Khớp lệnh định kỳ mở cửa	ATO, LO Không được hủy lệnh
9h15 - 11h30	Khớp lệnh liên tục I	LO, MP Được hủy lệnh
11h30 - 13h00	Nghỉ giữa phiên	
13h00 - 14h30	Khớp lệnh liên tục II	LO, MP Được hủy lệnh
14h30 - 14h45	Khớp lệnh định kỳ đóng cửa	ATC, LO Không được hủy lệnh
9h00 - 11h30 & 13h00 - 15h00	Giao dịch thỏa thuận	Lệnh thỏa thuận

(*) Ghi chú:

ATO/ ATC: là lệnh đặt mua hoặc đặt bán chứng khoán tại mức giá mở cửa/ đóng cửa; không ghi mức giá cụ thể, ghi ATO/ ATC; được ưu tiên trước lệnh LO khi khớp lệnh và tự động hủy nếu không khớp.

LO - Lệnh giới hạn: là lệnh mua hoặc lệnh bán chứng khoán tại một mức giá xác định hoặc tốt hơn; ghi mức giá cụ thể; có hiệu lực cho đến hết ngày giao dịch hoặc cho đến khi lệnh bị hủy bỏ.

MP - Lệnh thị trường: lệnh mua chứng khoán tại mức giá bán thấp nhất hoặc lệnh bán chứng khoán tại mức giá mua cao nhất hiện có trên thị trường; được sử dụng trong phiên khớp lệnh liên tục và sẽ bị hủy bỏ khi không có lệnh giới hạn đối ứng tại thời điểm nhập lệnh.

Đối với trái phiếu: giao dịch thỏa thuận từ 9h00 - 11h30 và 13h00 - 15h00.

2. Phương thức giao dịch:

a. Khớp lệnh định kỳ: Là phương thức giao dịch được hệ thống thực hiện trên cơ sở so khớp các lệnh mua và lệnh bán chứng khoán tại một thời điểm xác định.

Nguyên tắc xác định giá thực hiện như sau:

- Là mức giá thực hiện đạt khối lượng giao dịch lớn nhất.
- Nếu có nhiều mức giá thỏa mãn điều kiện ở trên thì mức giá trùng hoặc gần nhất với giá thực hiện của lần khớp lệnh gần nhất sẽ được chọn.

b. Khớp lệnh liên tục: là phương thức giao dịch được hệ thống thực hiện trên cơ sở so khớp các lệnh mua và lệnh bán chứng khoán ngay khi lệnh được nhập vào hệ thống giao dịch.

Nguyên tắc xác định giá thực hiện: là mức giá của các lệnh đối ứng đang nằm chờ trên sổ lệnh.

c. Khớp lệnh thỏa thuận: Là phương thức giao dịch mà bên mua và bên bán tự thỏa thuận với nhau về các điều kiện giao dịch, sau đó thông báo cho công ty chứng khoán ghi nhận kết quả giao dịch vào hệ thống giao dịch. Hoặc bên mua/ bên bán thông qua công ty chứng khoán để tìm đối tác giao dịch thỏa thuận đối ứng.

3. Nguyên tắc khớp lệnh giao dịch:

- Ưu tiên về giá:

- Lệnh mua với mức giá cao hơn được ưu tiên thực hiện trước.
- Lệnh bán với mức giá thấp hơn được ưu tiên thực hiện trước.

- Ưu tiên về thời gian:

Trường hợp các lệnh mua hoặc lệnh bán có cùng mức giá thì lệnh nhập vào hệ thống giao dịch trước được ưu tiên thực hiện trước.

4. Đơn vị giao dịch

Đơn vị giao dịch khớp lệnh lô chẵn: bội số của 10; từ 10 đến 500.000 CP, CCQ đóng, CCQ ETF.

Khối lượng giao dịch thỏa thuận: từ 20.000 CP, CCQ đóng, CCQ ETF trở lên; không quy định đơn vị giao dịch.

5. Đơn vị yết giá:

CP, CCQ đóng:

Phương thức giao dịch	Mức giá	Đơn vị yết giá
Khớp lệnh	< 10.000 đồng	10 đồng
	10.000 - 49.950 đồng	50 đồng
	≥ 50.000 đồng	100 đồng
Thỏa thuận	Không quy định	

CCQ ETF: đơn vị yết giá 10 đồng cho tất cả các mức giá.

Trái phiếu: Không quy định đơn vị yết giá.

6. Biên độ dao động giá:

- Giá tham chiếu của cổ phiếu và chứng chỉ quỹ đang giao dịch là giá đóng cửa của ngày giao dịch gần nhất trước đó
- Trường hợp giao dịch cổ phiếu, chứng chỉ quỹ không được hưởng cổ tức hoặc các quyền kèm theo, giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền bằng giá đóng cửa của ngày giao dịch gần nhất điều chỉnh theo giá trị cổ tức được nhận hoặc giá trị các quyền kèm theo, ngoại trừ các trường hợp sau:
 - + Doanh nghiệp phát hành trái phiếu chuyển đổi;
 - + Doanh nghiệp phát hành thêm cổ phiếu với giá phát hành cao hơn giá đóng cửa của cổ phiếu trong ngày giao dịch liền trước ngày không hưởng quyền sau khi đã điều chỉnh theo các quyền khác (nếu có).
- Trường hợp tách hoặc gộp cổ phiếu, giá tham chiếu tại ngày giao dịch trở lại được xác định theo nguyên tắc lấy giá đóng cửa của ngày giao dịch trước ngày tách, gộp điều chỉnh theo tỷ lệ tách, gộp cổ phiếu.
- Biên độ dao động giá quy định trong ngày đối với CP, CCQ đóng, CCQ ETF là $\pm 7\%$ so với giá tham chiếu.
 - + Không áp dụng biên độ dao động giá đối với trái phiếu.
 - + Cách xác định giá trần/giá sàn như sau:
 - Giá trần (Giá tối đa) = Giá tham chiếu x (100% + Biên độ dao động giá)
 - Giá sàn (Giá tối thiểu) = Giá tham chiếu x (100% - Biên độ dao động giá)
 Giá tham chiếu là giá đóng cửa của ngày giao dịch gần nhất trước đó.
- Đối với cổ phiếu mới niêm yết hoặc được giao dịch trở lại sau khi bị tạm ngừng giao dịch trên 25 ngày, biên độ dao động giá trong ngày giao dịch đầu tiên là $\pm 20\%$ so với giá tham chiếu.
- Không cho phép giao dịch thỏa thuận cổ phiếu, chứng chỉ quỹ trong ngày giao dịch đầu tiên

7. Quy định về thanh toán:

Loại chứng khoán	Phong tỏa tiền/ chứng khoán	Thanh toán tiền	Thanh toán chứng khoán
Lệnh mua/ bán CP, CCQ, CW	Từ T+0 đến T+2	T+2	T+2
Lệnh mua/ bán trái phiếu	Từ T+0 đến T+1	T+1	T+1

Ghi chú:

T: là ngày giao dịch theo phương thức khớp lệnh hoặc thỏa thuận.

Phong tỏa tiền đối với lệnh mua, phong tỏa chứng khoán đối với lệnh bán.

Thanh toán tiền: ghi giảm/tăng tiền trên tài khoản KH mua/bán cổ phiếu.

Thanh toán cổ phiếu: ghi giảm/tăng cổ phiếu trên tài khoản KH bán/mua cổ phiếu

8. Giao dịch lô lẻ:

Khối lượng đặt lệnh: từ 01 đến 09 cổ phiếu.

Giao dịch ngoài sàn: EVS mua với giá sàn theo thời điểm và danh mục công bố từng thời kỳ.

Khối lượng mua cổ phiếu của KHNN được trừ vào khối lượng còn được phép mua ngay sau khi lệnh mua được thực hiện.

9. Giao dịch của KH nước ngoài

Khối lượng bán cổ phiếu của KHNN được cộng vào khối lượng còn được phép mua ngay sau khi kết thúc việc thanh toán giao dịch.

Trong thời gian giao dịch khớp lệnh, lệnh mua hoặc một phần lệnh mua của KHNN chưa được thực hiện sẽ tự động bị hủy nếu khối lượng còn được phép mua đã hết và lệnh mua được nhập tiếp vào hệ thống giao dịch sẽ không được chấp nhận.

Trong thời gian giao dịch thỏa thuận, 2 KHNN được phép giao dịch thỏa thuận kể cả khi khối lượng giao dịch thỏa thuận lớn hơn khối lượng còn được phép mua của KHNN và sẽ không làm thay đổi khối lượng cổ phiếu còn được phép mua.

III. Quy định giao dịch tại HNX:

1. Thời gian giao dịch:

Giao dịch từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần, trừ các ngày nghỉ theo quy định của Bộ Luật Lao động.

Giờ Giao Dịch	Phương Thức Giao Dịch	Lệnh sử dụng (*)
9h00 - 11h30	Khớp lệnh liên tục I	LO, MTL, MOK, MAK Được hủy/ sửa lệnh
11h30 - 13h00	Nghỉ giữa phiên	
13h00 - 14h30	Khớp lệnh liên tục II	LO, MTL, MOK, MAK Được hủy/ sửa lệnh
14h30 - 14h45	Khớp lệnh định kỳ đóng cửa	ATC, LO Không được hủy/ sửa lệnh
14h45 - 15h00	Khớp lệnh sau giờ	PLO Không được hủy/ sửa lệnh
9h00 - 11h30 & 13h00 - 15h00	Khớp lệnh thỏa thuận	Lệnh thỏa thuận

(*) Ghi chú:

LO - lệnh giới hạn: là lệnh mua hoặc lệnh bán chứng khoán tại một mức giá xác định hoặc tốt hơn; ghi mức giá cụ thể; có hiệu lực cho đến hết ngày giao dịch hoặc cho đến khi lệnh bị hủy bỏ.

Lệnh thị trường: lệnh mua chứng khoán tại mức giá bán thấp nhất hoặc lệnh bán chứng khoán tại mức giá mua cao nhất hiện có trên thị trường; được sử dụng trong phiên khớp lệnh liên tục và sẽ bị hủy bỏ ngay sau khi nhập nếu không có LO đối ứng. Các loại lệnh thị trường:

MTL - lệnh thị trường giới hạn: là lệnh thị trường được nhập vào nếu không được khớp hết sẽ chuyển phần còn lại thành LO.

MOK - lệnh thị trường khớp toàn bộ hoặc hủy: là lệnh thị trường được nhập vào nếu không được khớp hết sẽ hủy toàn bộ lệnh.

MAK - lệnh thị trường khớp và hủy: là lệnh thị trường được nhập vào nếu không được khớp hết sẽ hủy phần còn lại của lệnh.

ATC: là lệnh đặt mua hoặc đặt bán chứng khoán tại mức giá đóng cửa; không ghi giá cụ thể, ghi ATC; được ưu tiên trước lệnh LO khi so khớp lệnh và tự động hủy bỏ nếu không khớp.

PLO: là lệnh đặt mua/bán chứng khoán tại mức giá đóng cửa; được sử dụng trong phiên giao dịch sau giờ và khớp ngay khi có lệnh đối ứng; tự động hủy bỏ sau khi kết thúc phiên giao dịch sau giờ. Lệnh PLO không được nhập vào hệ thống nếu không có lệnh khớp trong phiên khớp lệnh liên tục và khớp lệnh định kỳ đóng cửa.

2. Phương thức giao dịch:

Khớp lệnh định kỳ: Là phương thức giao dịch được hệ thống thực hiện trên cơ sở so khớp các lệnh mua và lệnh bán chứng khoán tại một thời điểm xác định.

Nguyên tắc xác định giá thực hiện như sau:

- Là mức giá thực hiện đạt khối lượng giao dịch lớn nhất.
- Nếu có nhiều mức giá thỏa mãn điều kiện ở trên thì mức giá trùng hoặc gần nhất với giá thực hiện của lần khớp lệnh gần nhất sẽ được chọn.

Khớp lệnh liên tục: là phương thức giao dịch được hệ thống thực hiện trên cơ sở so khớp các lệnh mua và lệnh bán chứng khoán ngay khi lệnh được nhập vào hệ thống giao dịch.

Nguyên tắc xác định giá thực hiện: là mức giá của các lệnh đối ứng đang nằm chờ trên sổ lệnh.

Khớp lệnh thỏa thuận: Là phương thức giao dịch mà bên mua và bên bán tự thỏa thuận với nhau về các điều kiện giao dịch, sau đó thông báo cho công ty chứng khoán ghi nhận kết quả giao dịch vào hệ thống giao dịch. Hoặc bên mua/ bên bán thông qua công ty chứng khoán để tìm đối tác giao dịch thỏa thuận đối ứng.

3. Nguyên tắc khớp lệnh giao dịch:

- Ưu tiên về giá:
 - Lệnh mua với mức giá cao hơn được ưu tiên thực hiện trước.

- Lệnh bán với mức giá thấp hơn được ưu tiên thực hiện trước.
- Ưu tiên về thời gian:

Trường hợp các lệnh mua hoặc lệnh bán có cùng mức giá thì lệnh nhập vào hệ thống giao dịch trước được ưu tiên thực hiện trước.

4. Đơn vị giao dịch:

Đối với giao dịch khớp lệnh lô chẵn: 100 cổ phiếu, chứng chỉ quỹ ETF.

Khối lượng giao dịch thỏa thuận: từ 5.000 cổ phiếu, chứng chỉ quỹ ETF; không quy định đơn vị giao dịch.

Giao dịch thỏa thuận không được phép thực hiện trong ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu mới niêm yết hoặc ngày giao dịch trở lại sau khi bị tạm ngừng giao dịch 25 ngày liên tiếp cho đến khi có giá đóng cửa được xác lập.

5. Đơn vị yết giá:

Loại chứng khoán	Phương thức giao dịch	Đơn vị yết giá
Cổ phiếu	Giao dịch khớp lệnh	100 đồng
	Giao dịch thỏa thuận	1 đồng
Chứng chỉ quỹ ETF	Giao dịch khớp lệnh & thỏa thuận	1 đồng

6. Biên độ giao động giá:

- Biên độ dao động giá quy định trong ngày đối với cổ phiếu, chứng chỉ quỹ ETF là $\pm 10\%$ so với giá tham chiếu.
- Cách xác định giá trần/giá sàn như sau:
 - Giá trần (Giá tối đa) = Giá tham chiếu x (100% + Biên độ dao động giá)
 - Giá sàn (Giá tối thiểu) = Giá tham chiếu x (100% - Biên độ dao động giá)
 - Giá tham chiếu là giá đóng cửa của ngày giao dịch gần nhất trước đó.
- Đối với cổ phiếu, chứng chỉ quỹ ETF mới niêm yết hoặc ngày giao dịch trở lại sau khi bị tạm ngừng giao dịch trên 25 ngày, biên độ dao động giá trong ngày giao dịch đầu tiên là $\pm 30\%$ so với giá tham chiếu.
- Đối với trường hợp trả cổ tức/thưởng bằng cổ phiếu quỹ cho cổ đông hiện hữu, biên độ dao động giá trong ngày không hưởng quyền là $\pm 30\%$ so với giá tham chiếu.
- Không áp dụng biên độ giao động giá với giao dịch trái phiếu.

7. Quy định về thanh toán:

Loại chứng khoán	Phong tỏa tiền/ chứng khoán	Thanh toán tiền	Thanh toán chứng khoán
------------------	-----------------------------	-----------------	------------------------

Lệnh mua/ bán cổ phiếu, chứng chỉ quỹ ETF	Từ T+0 đến T+2	T+2	T+2
---	----------------	-----	-----

Ghi chú:

T: là ngày giao dịch theo phương thức khớp lệnh hoặc thỏa thuận.

Phong tỏa tiền đối với lệnh mua, phong tỏa cổ phiếu đối với lệnh bán.

Thanh toán tiền: ghi giảm/tăng tiền trên tài khoản KH mua/bán cổ phiếu.

Thanh toán cổ phiếu: ghi giảm/tăng cổ phiếu trên tài khoản KH bán/mua cổ phiếu.

8. Giao dịch lô lẻ:

Phương thức giao dịch: khớp lệnh liên tục và thỏa thuận; chỉ sử dụng lệnh LO và được hủy/ sửa lệnh.

Khối lượng đặt lệnh: từ 01 đến 99 cổ phiếu, chứng chỉ quỹ ETF.

Giao dịch lô lẻ không được phép thực hiện trong ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu, chứng chỉ quỹ ETF mới niêm yết hoặc ngày giao dịch trở lại sau khi bị tạm ngừng giao dịch 25 ngày liên tiếp cho đến khi có giá đóng cửa được xác lập.

9. Giao dịch của NĐT NN:

Khối lượng mua cổ phiếu của KHNN được trừ vào khối lượng còn được phép mua ngay sau khi lệnh mua được thực hiện.

Khối lượng bán cổ phiếu của KHNN được cộng vào khối lượng còn được phép mua ngay sau khi kết thúc việc thanh toán giao dịch.

Trong thời gian giao dịch khớp lệnh, lệnh mua hoặc một phần lệnh mua của KHNN chưa được thực hiện sẽ tự động bị hủy nếu khối lượng còn được phép mua đã hết và lệnh mua được nhập tiếp vào hệ thống giao dịch sẽ không được chấp nhận.

Trong thời gian giao dịch thỏa thuận, 2 KHNN được phép giao dịch thỏa thuận kể cả khi khối lượng giao dịch thỏa thuận lớn hơn khối lượng còn được phép mua của KHNN và sẽ không làm thay đổi khối lượng cổ phiếu còn được phép mua.

IV. Quy định giao dịch tại UPCOM:

1. Thời gian giao dịch:

Giao dịch từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần, trừ các ngày nghỉ theo quy định của Bộ Luật Lao động.

Giờ Giao Dịch	Phương Thức Giao Dịch	Lệnh sử dụng (*)
9h00 - 11h30	Khớp lệnh liên tục I	LO Được hủy/ sửa lệnh

11h30 - 13h00	Nghỉ giữa phiên	
13h00 - 15h00	Khớp lệnh liên tục II	LO Được hủy/ sửa lệnh
9h00 - 11h30 & 13h00 - 15h00	Khớp lệnh thỏa thuận	Lệnh thỏa thuận

(*) Ghi chú:

LO - lệnh giới hạn: là lệnh mua hoặc lệnh bán chứng khoán tại một mức giá xác định hoặc tốt hơn; ghi mức giá cụ thể; có hiệu lực cho đến hết ngày giao dịch hoặc cho đến khi lệnh bị hủy bỏ.

2. Phương thức giao dịch:

Khớp lệnh liên tục: là phương thức giao dịch được hệ thống thực hiện trên cơ sở so khớp các lệnh mua và lệnh bán chứng khoán ngay khi lệnh được nhập vào hệ thống giao dịch. Giá khớp là mức giá của các lệnh giới hạn đối ứng đang nằm chờ trên sổ lệnh.

Khớp lệnh thỏa thuận: Là phương thức giao dịch mà bên mua và bên bán tự thỏa thuận với nhau về các điều kiện giao dịch, sau đó thông báo cho công ty chứng khoán ghi nhận kết quả giao dịch vào hệ thống giao dịch. Hoặc bên mua/ bên bán thông qua công ty chứng khoán để tìm đối tác giao dịch thỏa thuận đối ứng.

3. Nguyên tắc khớp lệnh giao dịch:

a. Ưu tiên về giá:

- Lệnh mua với mức giá cao hơn được ưu tiên thực hiện trước.
- Lệnh bán với mức giá thấp hơn được ưu tiên thực hiện trước.

b. Ưu tiên về thời gian:

Trường hợp các lệnh mua hoặc lệnh bán có cùng mức giá thì lệnh nhập vào hệ thống giao dịch trước được ưu tiên thực hiện trước.

4. Đơn vị giao dịch:

Đối với giao dịch khớp lệnh lô chẵn: 100 cổ phiếu.

Không quy định đơn vị giao dịch đối với giao dịch thỏa thuận.

Giao dịch thỏa thuận không được phép thực hiện trong ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu mới niêm yết hoặc ngày giao dịch trở lại sau khi bị tạm ngừng giao dịch 25 ngày liên tiếp cho đến khi có giá tham chiếu được xác lập từ kết quả của phương thức khớp lệnh liên tục.

5. Đơn vị yết giá:

Loại chứng khoán	Phương thức giao dịch	Đơn vị yết giá
Cổ phiếu	Giao dịch khớp lệnh	100 đồng

	Giao dịch thỏa thuận	Không quy định
--	----------------------	----------------

6. Biên độ dao động giá:

Biên độ dao động giá quy định trong ngày đối với cổ phiếu là $\pm 15\%$ so với giá tham chiếu.

Giá tối đa (Giá trần) = Giá tham chiếu x (100% + Biên độ dao động giá)

Giá tối thiểu (Giá sàn) = Giá tham chiếu x (100% - Biên độ dao động giá)

Giá tham chiếu là bình quân gia quyền của các giá giao dịch lô chẵn thực hiện theo phương thức khớp lệnh liên tục của ngày giao dịch gần nhất trước đó.

Đối với cổ phiếu mới niêm yết hoặc giao dịch trở lại sau khi bị tạm ngừng giao dịch 25 ngày liên tiếp, biên độ dao động giá trong ngày giao dịch đầu tiên là $\pm 40\%$ so với giá tham chiếu.

Đối với trường hợp trả cổ tức/thưởng bằng cổ phiếu quỹ cho cổ đông hiện hữu trong ngày không hưởng quyền hoặc trả cổ tức bằng tiền lớn hơn hoặc bằng giá bình quân gia quyền trong ngày giao dịch liền trước ngày không hưởng quyền thì biên độ dao động giá là $\pm 40\%$ so với giá tham chiếu.

7. Quy định về thanh toán:

Loại chứng khoán	Phong tỏa tiền/ cổ phiếu	Thanh toán tiền	Thanh toán cổ phiếu
Lệnh mua/ bán cổ phiếu	Từ T+0 đến T+2	T+2	T+2

Ghi chú:

T: là ngày giao dịch theo phương thức khớp lệnh hoặc thỏa thuận.

Phong tỏa tiền đối với lệnh mua, phong tỏa cổ phiếu đối với lệnh bán.

Thanh toán tiền: ghi giảm/tăng tiền trên tài khoản KH mua/bán cổ phiếu.

Thanh toán cổ phiếu: ghi giảm/tăng cổ phiếu trên tài khoản KH bán/mua cổ phiếu.

8. Giao dịch lô lẻ:

Phương thức giao dịch: khớp lệnh liên tục và thỏa thuận.

Khối lượng đặt lệnh từ 01 đến 99 cổ phiếu.

Giao dịch lô lẻ không được phép thực hiện trong ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu mới niêm yết hoặc ngày giao dịch trở lại sau khi bị tạm ngừng giao dịch 25 ngày liên tiếp cho đến khi có giá tham chiếu được xác lập từ kết quả của phương thức khớp lệnh liên tục.

9. Sửa, hủy lệnh trong phiên giao dịch

Trong thời gian giao dịch khớp lệnh:

Chỉ được sửa lệnh (sửa giá, sửa khối lượng) và hủy lệnh đối với lệnh chưa khớp. Thứ tự ưu tiên của lệnh sau khi sửa được xác định như sau:

- Trường hợp sửa khối lượng giảm: Thứ tự ưu tiên của lệnh không thay đổi.

- Trường hợp sửa khối lượng tăng hoặc sửa giá: Thứ tự ưu tiên của lệnh được tính kể từ khi lệnh sửa được nhập vào hệ thống giao dịch.

Trong thời gian giao dịch thỏa thuận:

Giao dịch thỏa thuận đã thực hiện trên hệ thống giao dịch UPCOM không được phép hủy bỏ.